

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày 04-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Duy Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2023/HSST-QĐ đối với bị cáo:

Đặng Xuân T, sinh ngày 09 tháng 3 năm 2000, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn CD, xã TĐ, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Minh S và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh từ ngày 10-3-2021 đến ngày 16-12-2022 được đình chỉ biện pháp bắt buộc chữa bệnh, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22-12-2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Đặng Minh S, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn CD, xã TĐ, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Quốc Chính – Luật sư Văn phòng Luật sư Quốc Chính và Liên danh thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị hại: Ông Đặng Xuân H, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn CD, xã TĐ, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, có mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Hậu – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đặng Minh S, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn CD, xã TĐ, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người làm chứng: Anh Đỗ Trung H1, anh Đỗ Văn C, ông Đỗ Văn T1 đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09-5-2020, bị cáo Đặng Xuân T một mình đi xe đạp từ nhà ra đường trục thôn CD, xã TĐ, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Khi đi đến cổng nhà ông Đặng Xuân H, sinh năm 1954 ở cùng thôn thì bị cáo T gặp ông H đi soi ếch, trên tay cầm 01 vợt lưới có cán bằng tre dài khoảng 1,5m, 01 túi vải màu đen và 01 đèn pin. Do T và ông H có mâu thuẫn từ trước về việc đổi đôi giày cho nhau nên thấy ông H nhìn T thì T chửi ông H và hai bên lời qua tiếng lại với nhau, sau đó ông H tiếp tục đi soi ếch. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, trên đường về, ông H đi đến gần nhà T (cách khoảng 100m) thì gặp T đi xe đạp cùng chiều. T đi xe đạp về nhà rồi vào trong bếp lấy 01 con dao phay bằng kim loại cầm trên tay rồi đi bộ ra đường, cách cổng nhà T khoảng 20m thì gặp ông H đang đi bộ đến. T bắt ông H xin lỗi nhưng ông H không xin lỗi nên T dùng dao chém 01 nhát vào đỉnh đầu bên trái của ông H, T tiếp tục chém phát thứ 02 thì ông H dùng cán vợt bằng tre gạt vào tay cầm dao của T nên không trúng vào người. Sau đó người dân có mặt ở đó can ngăn giằng dao trong tay bị cáo T và đưa ông H đi điều trị thương tích, còn T đi về nhà. Ngày 29-6-2020 ông H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đặng Xuân T về tội Cố ý gây thương tích.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 265/2020/TgT ngày 16-6-2020 của Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng kết luận thương tích của ông Đặng Xuân H như sau:

“Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương rách da đỉnh đầu gây nên là 03%.

Khi khám giám định nạn nhân còn kêu đau choáng đầu, nạn nhân có tiền sử mổ u tuyến yên, chụp cắt lớp sọ não ngày 11-5-2020 tại Bệnh viện Việt Tiệp ghi nhận không có tổn thương não. Chụp cắt lớp sọ não mặt tại thời điểm giám định ngày 09-6-2020 kết luận: Có hình ảnh tổn thương cũ ở thùy trán hai bên. Hình ảnh ổ khuyết xương sọ vùng đỉnh. Đây là T hợp có tổn thương phức tạp, khó xác định thời điểm tổn thương và nguyên nhân tổn thương nên cần giám định lại ở Viện Pháp y Quốc gia.

Vết thương đỉnh đầu có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp theo hướng gần như vuông góc với bề mặt da nơi tổn thương gây nên.

Con dao có đặc điểm mô tả trong trung cầu giám định hoàn toàn có khả năng gây nên được vết thương vùng đỉnh đầu của nạn nhân”.

Ngày 04-01-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định trung cầu giám định lại đối với thương tích của ông H nhưng ông H từ chối đi giám định, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành dẫn giải nhưng ông H vẫn từ chối giám định lại và có đơn xin từ chối giám định.

Tại Công văn số 16/2023/GĐTH-TTPY ngày 19-01-2023 của Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng trả lời về việc liên quan đến thương tích của ông Đặng Xuân H như sau:

“Nạn nhân Đặng Xuân H bị một vết thương rách da vùng đỉnh đầu được cấp cứu ban đầu tại Bệnh viện huyện Vĩnh Bảo và được bác sĩ ước lượng vết thương là 12cm. Sau đó 02 ngày, nạn nhân được chuyển điều trị tại Bệnh viện Việt Tiệp và cũng được bác sĩ ước lượng vết thương là 07cm. Còn khi giám định, chúng tôi dùng thước đo trực tiếp vết thương đã liền sẹo có chiều dài 07cm và rộng từ 0,2cm đến 0,3cm là hoàn toàn chính xác. Như vậy việc ước lượng kích thước vết thương của bác sĩ Bệnh viện Vĩnh Bảo sai số quá lớn không đúng với kích thước thật của vết thương.

Vết thương rách da vùng đỉnh đầu của nạn nhân Đặng Xuân H đã được giám định tại Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là: 03%. Đồng thời khi giám định, trung tâm pháp y cho chụp cắt lớp sọ não vào ngày 09-6-2020 kết luận: có hình ảnh tổn thương cũ thùy trán hai bên và có hình ảnh ổ khuyết xương sọ vùng đỉnh (nạn nhân có tiền sử mổ tuyến yên). Trong khi đó tại phim chụp cắt lớp sọ não vào ngày 11-5-2020 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp – Hải Phòng (sau hai ngày bị thương) thì bác sĩ Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp – Hải Phòng đọc không có tổn thương sọ não do chấn thương. Vì vậy chưa đủ căn cứ xác định vết thương rách da vùng đỉnh đầu có ảnh hưởng đến tổn thương cũ thùy trán hai bên của nạn nhân Đặng Xuân H và chúng tôi đã đề nghị cần giám định lại ở Viện Pháp y Quốc gia để làm rõ vấn đề này”.

Do Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng không xác định được vết thương rách da vùng đỉnh đầu của ông H có ảnh hưởng đến tổn thương cũ thùy trán hai bên của ông H hay không nên ngày 15-02-2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục ra quyết định trung cầu giám định lại đối với thương tích của ông H.

Tại Công văn số 465/C09-TT1 ngày 02-3-2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an trả lời về việc giám định thương tích của Đặng Xuân H như sau:

“Tại khoản 1 Điều 2 của Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28-8-2019 của Bộ Y tế quy định: Giám định để xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể phải được thực hiện trên người cần giám định. Do vậy Viện Khoa học hình sự đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đưa ông Đặng Xuân H kèm theo hồ sơ có liên quan, đến Viện Khoa học hình sự để tiến hành giám định thương tích theo quy định”. Tuy nhiên ông H từ chối đi giám định và có đơn xin từ chối giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 3899/C09-TT3 ngày 17-7-2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận về con dao thu thập được như sau: *“Trên con dao gửi giám định có bám dính máu người. Phân tích AND từ dấu vết máu người này thu được kiểu gen lẫn AND của nhiều người, không xác định được kiểu gen của từng người”.*

Đối với Đặng Xuân T, do T có bệnh lý tâm thần nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định tâm thần đối với Đặng Xuân T tại Viện Pháp y tâm thần Trung ương.

Tại bản Kết luận giám định số 442/KLGD ngày 24-11-2020 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương đối với Đặng Xuân T như sau:

“Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Đặng Xuân T bị bệnh tâm thần phân liệt thể paranoid. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0.

Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bệnh của đối tượng ở giai đoạn thuyên giảm, đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại thời điểm giám định bệnh của bị can ở giai đoạn tiến triển, bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”

Tại bản Kết luận số 65/KL ngày 07-12-2022 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *“Hiện tại bệnh tâm thần của bệnh nhân Đặng Xuân T ở giai đoạn khỏi bệnh. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh”.*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố bị cáo Đặng Xuân T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Xuân T từ 21 (hai mươi một) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”,

nhưng được khấu trừ vào thời gian bắt buộc chữa bệnh của bị cáo từ ngày 10-3-2021 đến ngày 16-12-2022; về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Đặng Xuân T phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Đặng Xuân H số tiền 12.013.659 đồng; về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự và 600.683 đồng án phí dân sự.

Tại phiên tòa, bị hại đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 31.539.559 đồng do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm: Tiền thuốc, viện phí là 16.839.559đ; tiền thuê xe cấp cứu là 1.500.000đ; tiền chiếu chụp phục vụ giám định thương tích là 2.500.000 đồng; tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị tại bệnh viện (từ ngày 11-5-2020 đến ngày 19-5-2020) là 2.700.000đ; tiền ăn trong thời gian nằm viện là 1.000.000 đồng; tiền bù đắp do tổn thất về tinh thần là 7.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo – ông Bùi Quốc Chính vắng mặt có gửi bài bào chữa với nội dung: Đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đặng Xuân T.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại - bà Nguyễn Thị Hậu: Đồng ý với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội đối với người khuyết tật nặng” quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 31.539.559 đồng do sức khỏe bị xâm phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã có vi phạm trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân

huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã trả hồ sơ điều tra bổ sung, sau khi điều tra bổ sung và tại phiên tòa đã đủ căn cứ xét xử đối với bị cáo Đặng Xuân T.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Đặng Xuân T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện nội dung: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 09-5-2020, bị cáo Đặng Xuân T chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém ông Đặng Xuân H tại đường trục thôn CD, xã TĐ, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng làm cho ông H bị tổn thương cơ thể là 3%, hành vi này của bị cáo Đặng Xuân T là hành vi có tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm, bị hại có đề nghị yêu cầu khởi tố đối với bị cáo nên đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” vi phạm điểm a, i khoản Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Đặng Xuân T đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, tội phạm thực hiện là tội ít nghiêm trọng. Tuy nhiên cũng cần xem xét đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để áp dụng hình phạt tương xứng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Theo Quyết định số 3176/QĐ-UBND, ngày 15-11-2016 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xác định ông Đặng Xuân H là người khuyết tật nặng, nên bị cáo Đặng Xuân T phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng là phạm tội với người khuyết tật nặng được quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Xuân T phạm tội lần đầu, thuộc T hợp ít nghiêm trọng, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự. Do vậy, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[7] Từ những phân tích trên cơ sở hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh từ ngày 10-3-2021 đến ngày 16-12-2022, căn cứ Điều 49 của Bộ luật Hình sự thấy cần khấu trừ thời gian bắt buộc chữa bệnh của bị cáo vào thời gian chấp hành hình phạt.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại ông Đặng Xuân H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 31.539.000 đồng. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ

về thiệt hại do bị hại cung cấp và do cơ quan điều tra thu thập được đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự; mục 1 phần II Nghị quyết số 03 ngày 08-7-2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn một số quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Cần buộc bị cáo Đặng Xuân T phải bồi thường cho ông Đặng Xuân H do sức khỏe bị xâm phạm, cụ thể: Tiền viện phí Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp là 2.748.659 đồng; tiền viện phí Bệnh viện Đa khoa huyện Vĩnh Bảo là 30.000 đồng; tiền thuốc có hóa đơn của Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp là 9.220.900 đồng; tiền thuê xe chi phí cho việc cứu chữa vết thương (02 lần) là 1.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng sức khỏe trong và sau thời gian điều trị tại bệnh viện (có hóa đơn bán hàng mua đạm sữa Hospimin) là 2.280.000 đồng; tiền ăn của bị hại và người chăm sóc trong thời gian điều trị tại bệnh viện là 1.000.000 đồng; đối với tiền thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc bị hại trong thời gian bị hại nằm viện: Theo kết quả xác minh tại địa phương thì mức thu nhập thực tế của 01 lao động phổ thông tại đại phương là 200.000 đồng/ngày nên tiền thu nhập thực tế bị mất của bị hại trong thời gian nằm viện (09 ngày từ ngày 11-5-2020 đến ngày 19-5-2020) là $200.000 \text{ đồng} \times 9 \text{ ngày} = 1.800.000 \text{ đồng}$. Tổng cộng: 18.079.559đ (Mười tám triệu không trăm bảy mươi chín nghìn năm trăm năm mươi chín đồng). Đối với yêu cầu về tiền bồi thường tổn thất tinh thần, thấy bị hại bị thương tích 03%, hơn nữa bị cáo khi thực hiện hành vi bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, bị cáo đã phải chịu trách nhiệm hình sự do bị hại có đơn yêu cầu khởi tố vụ án nên thấy khoản tiền yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần của bị hại là không hợp lý, không được chấp nhận. Đối với tiền chi phí giám định tại Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng, thấy việc trưng cầu giám định theo yêu cầu khởi tố vụ án của bị hại vào ngày 09-6-2020 nên theo Luật Giám định tư pháp, bị hại có trách nhiệm phải nộp tạm ứng chi phí này tại thời điểm giám định, do đó yêu cầu bị cáo phải trả bị hại số tiền này là không có căn cứ.

[9] Về xử lý vật chứng: Đôi 01 (một) con dao có mũi bằng, lưỡi và cán dao đều bằng kim loại tối màu, có một lưỡi sắc, một mặt của lưỡi dao được dập chìm chữ “Tiên Đạt”, dao có tổng chiều dài 35,5cm, cán dao có dạng hình trụ tròn dài khoảng 12cm, bản rộng nhất của lưỡi dao khoảng 06cm mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ, theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa, xác định bị cáo đã lấy con dao này từ bếp của nhà ông Đặng Minh S (bố của bị cáo), khi đó ông S không có nhà, không ai trong gia đình ông Sơn biết việc bị cáo lấy dao. Ông Đặng Minh S có đề nghị được nhận lại con dao. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần trả lại ông S con dao có đặc điểm như trên.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật; bị cáo Đặng Xuân T phải chịu án phí hình sự, dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 3 Điều 49 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đặng Xuân T 21 (hai mươi một) tháng 06 (sáu) ngày tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng được khấu trừ vào thời gian bắt buộc chữa bệnh 21 (hai mươi một) tháng 06 (sáu) ngày (ngày 10-3-2021 đến ngày 16-12-2022).

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đặng Xuân T.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự, bị cáo Đặng Xuân T phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Đặng Xuân H số tiền 18.079.559đ (Mười tám triệu không trăm bảy mươi chín nghìn năm trăm năm mươi chín đồng).

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án ông Đặng Xuân H có đơn yêu cầu về khoản tiền được thi hành án, nếu bị cáo Đặng Xuân T chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự trả lại ông Đặng Minh S 01 con dao trong 01 bì giấy còn nguyên niêm phong có dấu niêm phong của Viện Khoa học kỹ thuật hình sự.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng có đặc điểm theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 24 tháng 4 năm 2023).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Xuân T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 903.978đ (Chín trăm không trăm linh ba nghìn chín trăm bảy mươi tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo Đặng Xuân T, người đại diện hợp pháp cho bị cáo ông Đặng Minh S, bị hại ông Đặng Xuân H có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đặng Minh S có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bào chữa cho bị cáo ông Bùi Quốc Chính có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền yêu cầu thi hành: T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PC10, PV06 CATP;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- CQĐT Công an huyện Vĩnh Bảo;
- CQ THA HS Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THA DS H. Vĩnh Bảo;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Duy Việt